

Tên cơ quan cấp trên: UBND tỉnh Sơn La
Đơn vị báo cáo: Trường Cao đẳng Sơn La

Mẫu B01/BCTC
(Ban hành theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC
ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Chương: 422

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A	B	C	D	1	2
	TÀI SẢN				
I	Tiền	01		11.101.194.734	3.201.798.836
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	05			
III	Các khoản phải thu	10		56.750.000	68.750.000
1	Phải thu khách hàng	11			
2	Trả trước cho người bán	12			
3	Phải thu nội bộ	13			
4	Các khoản phải thu khác	14		56.750.000	68.750.000
IV	Hàng tồn kho	20			
V	Đầu tư tài chính dài hạn	25			
VI	Tài sản cố định	30		175.001.590.334	175.566.888.317
1	Tài sản cố định hữu hình	31		88.279.589.613	88.880.887.596
	- Nguyên giá	32		180.156.419.155	173.886.080.349
	- Khấu hao và hao mòn lũy kế	33		(91.876.829.542)	(85.005.192.753)
2	Tài sản cố định vô hình	35		86.722.000.721	86.686.000.721
	- Nguyên giá	36		86.871.000.721	86.826.000.721
	- Khấu hao và hao mòn lũy kế	37		(149.000.000)	(140.000.000)
VII	Xây dựng cơ bản dở dang	40		167.964.762.800	167.964.762.800
VIII	Tài sản khác	45			
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (50=01+05+10+20+25+30+40+45)	50		354.124.297.868	346.802.199.953
	NGUỒN VỐN				
I	Nợ phải trả	60		343.604.517.031	344.025.598.961
1	Phải trả nhà cung cấp	61			
2	Các khoản nhận trước của khách hàng	62			
3	Phải trả nội bộ	63			
4	Phải trả nợ vay	64			
5	Tạm thu	65			
6	Các quỹ đặc thù	66			
7	Các khoản nhận trước chưa ghi thu	67		342.966.353.134	343.531.651.117
8	Nợ phải trả khác	68		638.163.897	493.947.844
II	Tài sản thuần	70		10.519.780.837	2.776.600.992
1	Nguồn vốn kinh doanh	71			
2	Thặng dư / thâm hụt lũy kế	72		1.244.358.139	(541.769.642)
3	Các quỹ	73		4.955.172.219	2.201.664.419

Tên cơ quan cấp trên: UBND tỉnh Sơn La
Đơn vị báo cáo: Trường Cao đẳng Sơn La

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A	B	C	D	1	2
4	Tài sản thuần khác	74		4.320.250.479	1.116.706.215
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (80=60+70)	80		354.124.297.868	346.802.199.953

Người lập
(Ký, họ tên)

Đào Thị Mai

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Đào Thị Mai

Lập, ngày 31. tháng 12 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Đức Long